TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 394 /2025/HS-ST
Ngày: 25/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Bắc

Thẩm phán: Ông Hoàng Trí Thức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Chánh

Ông Nguyễn Ngọc Cang

Ông Từ Văn Hoàng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trịnh Thị Đài Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Nam Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3632/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Phan Thanh H, sinh năm 1986 tại Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); Thường trú: ấp A, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh (cũ là: ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu); Chỗ ở: số B, đường V, tổ I, khu phố C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (cũ là: số B, đường V, tổ I, khu phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu); Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Phan Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1967); Là con đầu trong gia đình có 02 anh em; đã ly hôn vợ là Danh Thị T, chung sống như vợ chồng với Lê Thị Diễm T1 (sinh năm 1985) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án: Không

Tiền sự:

- Ngày 24/5/2013, bị Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ) áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 (Hai mươi bốn) tháng, theo Quyết định số 1306/QĐ-UBND. Chấp hành xong ngày 24/5/2015.

- Ngày 14/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp

xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 (Hai mươi bốn) tháng, theo Quyết định số 83/2016/QĐ-TA.

- Ngày 29/7/2020, Ủy ban nhân dân xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 (Ba) tháng, theo Quyết định số 171/QĐ-UBND. Chấp hành xong ngày 28/10/2020.

- Ngày 11/5/2023, Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 (Mười lăm) tháng, theo Quyết định số 25/2023/QĐ-TA. Chấp hành xong ngày 05/7/2024.

Nhân thân: Ngày 28/10/2021, Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 14 (Mười bốn) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Bản án số 149/2021/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt ngày 09/7/2022.

Bị bắt ngày 02/01/2025, tạm giam tại Trại tạm giam số 01, Công an Thành phố H. (có mặt)

2. Nguyễn Tấn G, sinh năm 1981 tại Vĩnh Long; Thường trú: ấp H, xã N, tỉnh Vĩnh Long (cũ là: ấp H, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long); Chỗ ở: Tổ A, ấp A, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh (cũ là: Tổ A, ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu); Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Nguyễn Tấn L1 (sinh năm 1951) và bà Phạm Thị L2 (đã chết); Là con thứ tư trong gia đình có 08 chị em; chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 28/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 16 (Mười sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Bản án số 76/2022/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt ngày 14/5/2023.

Bị bắt ngày 02/01/2025, tạm giam tại Trại tạm giam số 01, Công an Thành phố H. (có mặt)

* *Người bào chữa cho bị cáo Phan Thanh H*: Luật sư Nguyễn Thị Hoàng O, Công ty L4, Đoàn Luật sư Thành phố H. (có mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967; Địa chỉ: ấp A, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh (cũ là: ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu). (có mặt)

+ Ông Trần Văn N, sinh năm 1977; Địa chỉ: ấp P, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (cũ là: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu). (vắng mặt)

+ Ông Trần Thanh T2, sinh năm 2004; Địa chỉ: ấp P, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (cũ là: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu). (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09h00’ ngày 02/01/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy - Môi trường Công an thành phố B và Công an phường L, bắt quả tang Phan Thanh H đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại khu vực trước số nhà B V, tổ I, khu phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa kết tinh, không màu - trong suốt (H khai nhận là ma túy đá của H).

- 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Nokia, màu đen, số I : 353747946678512.

- 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu S, màu xanh, số I: 354813603202092.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, Số loại : SONIC, Màu sơn: Trắng Đỏ Đen, số máy: KB11E1257094, số khung: MH1KB1111LK257588, biển số 72H1-339.16 (đã qua sử dụng).

Tiến hành khám xét chỗ ở của Phan Thanh H tại số nhà B V, tổ I, khu phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Kết quả: không thu giữ vật chứng gì.

Mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Thanh H tại ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Kết quả thu giữ vật chứng gồm:

- 10 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa kết tinh, không màu - trong suốt (H khai nhận là ma túy đá của H).

- 01 túi nylon có chữ 6D PRO MASK, đã qua sử dụng.

- 01 cân tiểu ly (đã qua sử dụng).

Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tiến hành khám xét chỗ ở đối với Nguyễn Tấn G tại ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Kết quả thu giữ vật chứng gồm:

- 07 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa kết tinh, không màu - trong suốt (G khai nhận là ma túy đá của G mua của Phan Thanh H),

- 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu OPPO, màu xanh (đã qua sử dụng).

- 01 ống nhựa màu vàng trắng có dòng chữ Bocalex (đã qua sử dụng).

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy (đã qua sử dụng).

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, có ma túy sử dụng, từ tháng 11/2024 H nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. H đã mua ma tuý của người đàn ông tên C “khùng” (không rõ họ tên, địa chỉ) được 02 lần. Sau khi mua được ma túy H trực tiếp chia thành nhiều gói để sử dụng, bán lại cho người khác, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào ngày 27/12/2024, H điều khiển xe máy đến khu vực Công viên thị trấn L, huyện L (huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp C “khùng” hỏi mua 01

gói ma túy đá với giá 16.000.000 đồng và trả bằng tiền mặt. Sau khi mua được ma túy, H đem về nhà thuê tại số B V, tổ I, khu phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chia thành nhiều gói ma túy lớn nhỏ khác nhau để sử dụng và bán cho người khác đã hết. Thu lợi được 500.000 đồng.

- Lần thứ hai: Vào ngày 01/01/2025, H điều khiển xe máy đến khu vực Công viên thị trấn L, huyện L gặp C "khùng" hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 16.000.000 đồng và trả bằng tiền mặt. Sau đó, H đem ma túy về nhà tại số B V, tổ I, khu phố C, phường L, thành phố B chia thành nhiều gói ma túy lớn nhỏ khác nhau để sử dụng và bán lại cho người khác. H mang tất cả số ma túy trên về nhà tại ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cất giấu trên la-phông trong phòng ngủ của H.

Khoảng 08h00' ngày 02/01/2025, H lấy 01 gói ma túy đá bỏ vào túi áo phía trước bên trái để mang đi bán cho người khác với giá 2.500.000 đồng. H mượn xe mô tô BKS: 72H1-339.16 của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1967, ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đi đến nhà số B V, tổ I, khu phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khi đến nơi, H dừng xe trước cửa nhà thì phát hiện lực lượng Công an đến nên H đã dùng tay trái lấy 01 gói ma túy ném xuống đất gần vị trí H đang đứng nhưng đã bị phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài lần bị bắt quả tang như đã nêu trên; H khai đã bán ma túy đá cho nhiều người là nam giới nhưng không rõ họ tên địa chỉ tại khu vực huyện L (nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Trong đó, H bán ma tuý đá cho Nguyễn Tấn G được 02 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 28/12/2024, G điện thoại hỏi mua một gói ma tuý đá với giá 2.500.000 đồng. H hẹn G đến khu vực nhà hát L5 tại thị trấn L, huyện L (nay là huyện L) để giao dịch mua bán ma túy.

Lần thứ hai: Ngày 01/01/2025, G điện thoại hỏi mua một gói ma tuý đá với giá 2.500.000 đồng. H cũng hẹn G đến khu vực nhà hát L5 để giao dịch mua bán ma túy.

Đối với Nguyễn Tấn G: Để có tiền tiêu xài cá nhân, có ma túy sử dụng, tháng 12/2024 G nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. G đã mua ma tuý của Phan Thanh H được 02 lần vào các ngày 28/12/2024 và 01/01/2025, mỗi lần với số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi có ma túy, G mang về nhà tại ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chia thành nhiều gói ma túy lớn nhỏ khác nhau để sử dụng và bán cho người khác. Số ma túy mua vào ngày 01/01/2025, G chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt giữ khi tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của G vào ngày 02/01/2025.

*** Kết quả giám định:**

Bản kết luận giám định số 105/KL-KTHS-MT ngày 08/01/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận về đối tượng giám định:

- Một phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 01), có hình dấu của Công an phường L – thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn Thị N1, Nguyễn Nam C1, Phan Thanh H, Phạm Văn B, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (kí hiệu mẫu A1).

- Một phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 02), có hình dấu của Công an xã T – huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Phạm Đức T3, Nguyễn Thị Minh H1, Phan Thanh H, Nguyễn Nam C1, bền trong có 10 (mười) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (kí hiệu mẫu A2).

- Một phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 03), có hình dấu của Công an xã T – huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và 02 hình dấu vân tay ghi "Trỏ trái, trỏ phải - Nguyễn Tấn G", cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Phạm Đức T3, Phạm Kim L3, Mai Việt K, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chât kêt tinh không màu - trong suôt (kí hiệu mâu A3)

- Một phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 04), có hình dấu và chữ ký như phong bì số 03, bên trong có 06 (sáu) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (kí hiệu mẫu A4).

Kết luận:

- Mẫu A1 có khối lượng 4,8629 gam, là ma túy, loại Methamphetamine (là ma túy thu của Phan Thanh H tại phường L, thành phố B).

- Mẫu A2 có khối lượng 88,6662 gam, là ma túy, loại Methamphetamine (là ma túy thu của Phan Thanh H tại nhà tại ấp A, xã T, huyện L).

- Mẫu A3 có khối lượng 6,8066 gam, là ma túy, loại Methamphetamine (là ma túy thu của Nguyễn Tấn G tại nhà tại ấp A, xã T, huyện L).

- Mẫu A4 có khối lượng 1,2676 gam, là ma túy, loại Methamphetamine (là ma túy thu của Nguyễn Tấn G tại nhà tại ấp A, xã T, huyện L).

***Vật chứng vụ án:**

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra hiện đang thu giữ các đồ vật, tài liệu sau:

- 04 phong bì được niêm phong vụ số 105/1, 105/2, 105/3, 105/4 của Phòng K1 Công an tỉnh B, là phong bì niêm phong đựng chất ma túy sau giám định.

- 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Nokia, màu đen, số Imei : 353747946678512, thu giữ của bị can Phan Thanh H.

- 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu S, màu xanh, số Imei: 354813603202092, thu giữ của bị can Phan Thanh H.

- 01 túi nylon có chữ 6D PRO MASK (đã qua sử dụng), thu giữ của bị can Phan Thanh H, dùng để đựng ma túy.

- 01 cân tiểu ly (đã qua sử dụng), thu giữ của bị can Phan Thanh H, dùng để cân khối lượng ma túy.

- 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu OPPO, màu xanh (đã qua sử dụng), thu giữ của bị can Nguyễn Tấn G.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy (đã qua sử dụng), thu giữ của bị can Nguyễn Tấn G, dùng để sử dụng chất ma túy. Cơ quan điều tra chuyển theo hồ vụ án hình sự, đề nghị tịch thu.

- 01 ống nhựa màu vàng trắng có dòng chữ Bocalex (đã qua sử dụng), thu giữ của bị can Nguyễn Tấn G, dùng để đựng chất ma túy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, Số loại : SONIC, Màu sơn: Trắng Đỏ Đen, số máy: KB11E1257094, số khung: MH1KB1111LK257588, biển số 72H1-339.16 (đã qua sử dụng) thu giữ của bị can Phan Thanh H.

Các vật chứng trên đã được chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Thi hành án dân sự Thành phố H) để quản lý, xử lý theo quy định.

*** Vấn đề khác có liên quan:**

Ngày 28/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án để tiến hành điều tra, xác minh đối với hành vi của người đàn ông tên C "khùng" và những người mua ma túy của H, G, khi có kết quả đề xuất xử lý sau.

2. Tại Cáo trạng số 57/CT-VKSBRVT-P1 ngày 19 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố bị cáo Phan Thanh H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Tấn G1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

3. Tại phiên tòa, trong bản luận tội vị đại diện Viện kiểm sát đã nêu các tình tiết vụ án, tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phan Thanh H, Nguyễn Tấn G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thanh H 20 (Hai mươi) năm tù, phạt bổ sung bị cáo 10 (Mười) triệu đồng.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn G 08 (T4) - 10 (Mười) năm tù, phạt bổ sung bị cáo 05 (Năm) triệu đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 04 phong bì được niêm phong vụ số 105/1, 105/2, 105/3, 105/4 của Phòng K1 Công an tỉnh B, là phong bì niêm phong đựng chất ma túy sau giám định; 01 túi nylon có chữ 6D PRO MASK dùng để đựng ma túy; 01 cân tiểu ly dùng để cân khối lượng ma túy; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 ống nhựa màu vàng trắng có dòng chữ B1 dùng để đựng chất ma túy.

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Nokia, màu đen, Imei : 353747946678512; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu S, màu xanh, Imei: 354813603202092 đã thu giữ của bị cáo Phan Thanh H; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu OPPO, màu xanh đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Tấn G; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Số loại : SONIC, Màu sơn: Trắng Đỏ Đen, số máy: KB11E1257094, số khung: MH1KB1111LK257588, biển số 72H1-339.16 đã thu giữ của bị cáo Phan Thanh H.

4. Tranh luận và đối đáp tại phiên tòa:

4.1. Luật sư Nguyễn Thị Hoàng O phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Phan Thanh H:

+ Nhất trí tội danh, Điều khoản Viện kiểm sát truy tố bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Phan Thanh H.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử quan tâm xem xét áp dụng các tình tiết sau giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án khoan hồng để bị cáo yên tâm cải tạo thành công dân tốt có ích cho xã hội: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã ly hôn vợ và phải chu cấp cho vợ cũ nuôi 02 con nhỏ, có mẹ già cần chăm sóc nuôi dưỡng, học vấn thấp 01/12 nên hạn chế trong nhận thức pháp luật.

+ Đề nghị xem xét trả lại cho gia đình bị cáo Phan Thanh H xe mô tô đã thu giữ từ bị cáo vì không phải mua bằng tiền của bị cáo mà mẹ và em trai bỏ tiền mua, bị cáo mượn đi và bị bắt, thu giữ.

4.2. Bị cáo Phan Thanh H nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư; không có ý kiến tranh luận, bào chữa bổ sung.

4.3. Bị cáo Nguyễn Tấn G không bào chữa.

4.4. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L xin nhận lại xe mô tô đã thu giữ từ bị cáo Phan Thanh H, vì bà không biết bị cáo mượn xe đi bán ma tuý.

4.5. Đại diện Viện kiểm sát đối đáp:

+ Viện kiểm sát đã cân nhắc tất cả các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị mức án thấp nhất của khung hình phạt truy tố đối với bị cáo Phan Thanh H.

+ Bà Nguyễn Thị L không có chứng cứ chứng minh là người mua xe, xe vẫn đứng tên chủ cũ, cơ quan điều tra không làm việc được với chủ xe cũ, thu giữ xe từ bị cáo H khi bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố và các đề nghị.

4.5. Luật sư Nguyễn Thị Hoàng O đối đáp:

Bà Nguyễn Thị L không chứng minh được mua xe vì giấy tờ mua bán xe đã bị rách mất, nhưng xe cũng không do bị cáo đứng tên, chủ xe không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên không thể tịch thu, sung quỹ nhà nước như Viện kiểm sát đề nghị.

5. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm trở về làm công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa của bị cáo, bị cáo;

[1] *Về tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và Điều luật áp dụng:*

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thanh H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Bị cáo Nguyễn Tấn G khai bị cáo mua ma tuý từ bị cáo Phan Thanh H để sử dụng, khác với những lời khai ban đầu của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra là mua ma tuý về phân nhỏ để sử dụng dần và bán cho người khác kiếm lời. Trong tất cả các Biên bản lấy lời khai, hỏi cung từ khi bắt giữ 02/01/2025 đến ngày 11/01/2025 tại cơ quan Công an (BL 244-259), bị cáo Nguyễn Tấn G đều thừa nhận mục đích mua ma tuý về để bán bán và sử dụng. Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra hoàn toàn phù hợp với lời khai của nhau, lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Phan Thanh H và Nguyễn Tấn G là người nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng nên cả H, G nảy sinh ý định mua ma túy về vừa sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời. Ngày 02/01/2025, H bị bắt quả tang khi đang chuẩn bị bán 01 gói ma túy 4,8629 gam Methamphetamine. Khám xét chỗ ở của H, Cơ quan điều tra thu giữ 10 gói ma túy chứa 88,6662 gam Methamphetamine H đang cất giấu nhằm mục đích bán lại cho người khác. Mở rộng điều tra, xác định được trước đó vào ngày 01/01/2025, Nguyễn Tấn G đã mua của Phan Thanh H 01 gói ma túy với giá 2.500.000 đồng nhằm mục đích sử dụng và bán cho người khác, nên Cơ quan điều tra đã tiến hành áp dụng biện pháp ngăn chặn và khám xét khẩn cấp nơi ở của G, thu giữ lượng ma túy 8,0742 gam Methamphetamine.

Do đó, tổng khối lượng ma túy Phan Thanh H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là toàn bộ số ma tuý đã thu giữ **101,6033 gam** loại Methamphetamine; tổng khối lượng ma túy Nguyễn Tấn G phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là **8,0742 gam** ma tuý Methamphetamine.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo Phan Thanh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Tấn G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, đúng như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh).

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy, các chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, tiềm ẩn nguy cơ gây nên những hậu quả khó lường cho xã hội, cộng đồng và bản thân, gây tâm lý bất ổn trong quần chúng nhân dân. Là công dân trưởng thành, phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma tuý bị pháp luật nghiêm cấm, biết rõ tác hại của ma tuý đối với đời sống xã hội. Bị cáo H có nhân thân xấu, từng bị xử phạt tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; bị cáo G bị xử phạt về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích; nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh bản thân, tự giác

chấp hành pháp luật, mà tiếp tục cố ý phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, rất nghiêm trọng mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính, thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

Do vậy, phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, để đảm bảo tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa chung, đồng thời nêu cao tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Xét các bị cáo đều không có thu nhập ổn định, không có khả năng để thi hành nghĩa vụ phạt tiền nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Thanh H phạm tội có 01 tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Tấn G phạm tội có 01 tình tiết tăng nặng "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Tấn G khai bị cáo mua ma tuý từ bị cáo Phan Thanh H để sử dụng, khác với những lời khai ban đầu của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra là mua ma tuý về phân nhỏ để sử dụng dần và bán cho người khác kiếm lời. Tuy có sự khác biệt về nội dung lời khai của bị cáo này về mục đích mua ma tuý, nhưng xét thấy bị cáo đã khai báo tại cơ quan điều tra toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội, mục đích phạm tội mua ma tuý về để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời, nhưng chưa bán được cho ai thì bị phát hiện, bắt giữ, nên Hội đồng xét xử vẫn xem xét cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

- Cần tuyên tịch thu, tiêu hủy các vật chứng đang bảo quản tại Thi hành án dân sự, vì không còn giá trị sử dụng: 04 phong bì được niêm phong vụ số 105/1, 105/2, 105/3, 105/4 của Phòng K1 Công an tỉnh B, là phong bì niêm phong đựng chất ma túy sau giám định; 01 túi nylon có chữ 6D PRO MASK dùng để đựng ma túy; 01 cân tiểu ly dùng để cân khối lượng ma túy; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 ống nhựa màu vàng trắng có dòng chữ B1 dùng để đựng chất ma túy.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước các điện thoại di động các bị cáo đã dùng làm phương tiện liên lạc, công cụ phạm tội: 01 (Một) điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Nokia, màu đen, Imei: 353747946678512; 01 (Một) điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu S, màu xanh, Imei: 354813603202092; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu OPPO, màu xanh.

- Về 01 (Một) xe mô tô Honda Sonic màu Trắng-Đỏ-Đen biển số 72H1-339.16, số máy: KB11E1257094, số khung: MH1KB1111LK257588, thu giữ từ bị cáo Phan Thanh H; xác minh là xe ông Trần Văn N (sinh năm 1977, trú tại: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện L cũ) đăng ký chủ sở hữu lần đầu ngày 27/8/2020 tại Phòng C4 Công an tỉnh

B (cũ). Ông N đi biển đánh bắt cá xa bờ nhiều ngày nên Công an không làm việc được. Con trai ông N là Trần Thanh T2 (sinh năm 2004, trú tại: Khu phố P, thị trấn Đ, huyện L cũ) khai là người trực tiếp sử dụng xe, đến tháng 12/2024 đã bán xe cho người khác, nhưng không lưu Hợp đồng mua bán. Cơ quan Công an chưa tiếp nhận thông tin, thụ lý tin báo về việc chủ sở hữu xe trình báo việc mất trộm hoặc bị chiếm đoạt. Bà Nguyễn Thị L, mẹ ruột bị cáo Phan Thanh H khai đã mua xe, nhưng hợp đồng mua bán xe bị mưa ướt rách khi để trong yên xe, bị cáo H mượn xe đi và bà không biết việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện đi bán ma tuý. Cơ quan điều tra không chứng minh được xe mô tô này là của bị cáo, chủ sở hữu có lỗi trong việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định trả lại xe cho bà Nguyễn Thị L, đề nghị hoàn chỉnh thủ tục mua bán, trước bạ sang tên quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

[6] *Các vấn đề khác:*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (cũ) đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án để tiến hành điều tra, xác minh đối với hành vi của người đàn ông tên C "khùng" đã bán ma tuý cho Phan Thanh H, và những người mua ma túy của Phan Thanh H, Nguyễn Tấn G, khi có kết quả đề xuất xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[7] *Về án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về trách nhiệm hình sự:*

Tuyên bố: các bị cáo Phan Thanh H, Nguyễn Tấn G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1.1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thanh H 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2025.

1.2. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn G 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2025.

2. *Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 04 (Bốn) phong bì được niêm phong vụ số 105/1, 105/2, 105/3, 105/4 của Phòng K1 Công an tỉnh B, đựng chất ma túy còn lại sau giám định; 01 (Một) túi nylon có chữ 6D PRO MASK dùng để đựng ma túy; 01 (Một) cân tiểu ly dùng để cân ma túy; 01 (Một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 (Một) ống nhựa màu vàng trắng có dòng chữ B1 dùng để đựng ma túy.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu Nokia, màu đen, Imei: 353747946678512; 01 (Một) điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu S, màu xanh, Imei: 354813603202092; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, hiệu OPPO, màu xanh.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị L: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Số loại : SONIC, Màu sơn: Trắng Đỏ Đen, số máy: KB11E1257094, số khung: MH1KB1111LK257588, biển số 72H1-339.16 và đề nghị hoàn chỉnh thủ tục mua bán, sang tên xe theo luật định.

Toàn bộ vật chứng đang bảo quản tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Thi hành án đân sự Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 03) theo Biên bản giao nhận vật chứng số 58/BB-CTHADS ngày 04/6/2025.

3. *Án phí hình sự sơ thẩm:*

Các bị cáo Phan Thanh H, Nguyễn Tấn G mỗi người phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. *Quyền kháng cáo:*

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (25/7/2025), các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam số 01 Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án hình sự TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu (3): Văn phòng, Tòa Hình sự, hồ sơ. (09)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Minh Bắc